

Số: /BC-BVTV

Kim Bảng, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình sinh vật gây hại cây trồng

(Từ ngày 07 tháng 4 đến ngày 14 tháng 4 năm 2026)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

- Nhiệt độ trung bình: 30⁰ C; Cao nhất: 36⁰ C; Thấp nhất: 24⁰ C
- Độ ẩm trung bình: 74% Cao nhất: 78% Thấp nhất: 70%
- Lượng mưa tổng số: 2-5 mm.
- Số giờ nắng tổng số: 30-35 giờ.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

a) Cây lúa

Vụ	Trà	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích gieo cây (ha)	Diện tích thu hoạch (ha)
Xuân	Sớm			
	Chính vụ			
	Muộn	Phát triển đồng- trở	589 ha	
	Tổng		589 ha	

b) Cây trồng khác

Nhóm/ loại cây	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích gieo trồng (ha)
Cây ngô	Xoáy nõn-trở cò	3,5
Cây dưa	Ra quả- thu quả	12
Rau màu khác	Các giai đoạn ST khác nhau	10

3. Diện tích cây trồng bị ảnh hưởng của thiên tai:

Cây trồng bị ảnh hưởng	Diện tích bị ảnh hưởng và khắc phục (ha)				
	Giảm NS 30-70%	Mất trắng (>70%)	Đã gieo cây lại	Đã trồng cây khác	Để đất trống
-	-	-	-	-	-

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT SVGH CHỦ YẾU VÀ THIÊN DỊCH

1. Số liệu theo dõi côn trùng vào bẫy

Loại bẫy: (bẫy đèn, bẫy bả, ...)

Loài côn trùng	Số lượng trưởng thành/bẫy						
	Đêm...	Đêm...	Đêm...	Đêm...	Đêm...	Đêm...	Đêm...
-	-	-	-	-	-	-	-

2. Phát dục của sâu hại, cấp bệnh và tỷ lệ ký sinh

a) Số liệu điều tra phát dục của SVGH

Tên SVGH	Cây trồng và GDST	Mật độ sâu, chỉ số bệnh		Tuổi, pha phát dục sâu/cấp bệnh							Tổng số mẫu	
				1	2	3	4	5	6	N		TT
		TB	Cao	0	1	3	5	7	9			
Sâu CLN	Lúa làm đòng	RR		1		5	7	8				21

b) Số liệu điều tra ký sinh của SVGH

Tên SVGH	Tên ký sinh	Trùng		Sâu non		Nhông		Trưởng	
		SL	KS	SL	KS	SL	KS	SL	KS
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

III. TÌNH HÌNH SVGH CHỦ YẾU

1. Mật độ, tỷ lệ SVGH chủ yếu

TT	Tên SVGH	Mật độ sâu (c/m ²), tỷ lệ bệnh			Tuổi sâu, cấp bệnh phổ biến	Phân bố
		Phổ biến	Cao	Cục bộ		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I.a	Cây lúa	Phát triển đòng- trở				
1	Ốc bươu vàng	Rải rác	1-3	5		
2	Chuột	RR				
3	Sâu cuốn lá nhỏ	RR			T3,4,5	
4	Rầy	RR	15-20		T4,T5	
5	Đạo ôn	RR				
I.b	Cây dưa	Giai đoạn ra hoa, quả non				
1	Bệnh lở cổ rễ	Rải rác				
2	Sương mai	3-5%	20-30			
3	Bọ trĩ, bọ phấn	RR	10-15			
4	Bệnh phấn trắng	RR				
5	Sâu ăn lá	RR	3-5			
I.c	Cây ngô					
1	Sâu xám	RR				
2	Sâu keo	RR	1-2			

2. Diện tích nhiễm SVGH chủ yếu

TT	Tên SVGH	Diện tích nhiễm (ha)				Tổng DTN	DT phòng trừ (ha)	Phân bố
		Nhẹ	TB	Nặng	MT			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Cây lúa								
1	Ốc bươu vàng	410	29			439	439	
2	Cỏ lúa						150	
3	Chuột hại					RR		
4	Sâu cuốn lá					RR		

5	Rầy					RR		
6	Đạo ôn					RR		
7	Khô vằn					RR		
Cây Ngô								
1	Sâu xám	0,5				0,5	0,5	
2	Sâu keo	1	0,8			1,8	1,8	
Cây dưa								
1	Lở cổ rễ	0,5				0,5	2,0	
2	Sương mai	4	4,5	3,5		12	12	
3	bọ trĩ, bọ phấn	3,0				3,0	4,2	
4	Bệnh phấn trắng	0,5				0,5	1,0	
5	Sâu ăn lá	3	1			4	6	

3. Nhận xét tình hình SVGH trong kỳ

Các HTX đã tổ chức đánh chuột 3-5 lần. Tổng lượng thuốc đã dùng: 35 kg thuốc bột trong đó có 29 kg thuốc Racumin; 6,0 kg thuốc khác; 2500 kg môi trộn sẵn do HTX Ngọc Sơn thuê công ty đánh; ngoài ra còn môi do người dân tự đánh. Bắt thủ công: 1800 con.

Dự kiến lúa trổ: trổ trước 25/4: 81,2 ha; từ 25/4- 31/4: 80ha; còn lại trổ sau 1/5.

VI. DỰ BÁO SVGH VÀ ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO PHÒNG TRỪ

1. Dự báo SVGH chủ yếu trong kỳ tới

- Chuột tiếp tục gây hại trên lúa.
- Sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng; bệnh khô vằn, đạo ôn tiếp tục phát triển và gây hại trên cây lúa.
- Các sâu bệnh trên cây dưa, ngô như: sương mai, sâu xanh, bọ trĩ, sâu keo tiếp tục gia tăng.

2. Đề xuất biện pháp chỉ đạo phòng trừ SVGH chủ yếu trong kỳ tới

- Tiếp tục chỉ đạo diệt chuột. Khuyến cáo nông dân diệt chuột bằng biện pháp thủ công như sử dụng bẫy bán nguyệt và đào bắt thủ công.
- Hướng dẫn nông dân phun phòng trừ đạo ôn cổ bông, bệnh khô vằn 100% khi lúa thấp tho trổ, rầy các loại, bệnh bạc lá khi tới ngưỡng.
- Tiếp tục thăm đồng, điều tra, theo dõi, dự tính, dự báo chính xác các đối tượng sinh vật gây hại trên các loại cây trồng, đặc biệt là cây lúa. Thông báo, hướng dẫn các HTX Nông nghiệp và nhân dân phòng trừ sinh vật gây hại kịp thời theo nguyên tắc 4 đúng.
- Đề nghị các HTX dịch vụ nông nghiệp tuyên truyền đến người dân phun phòng trừ sâu bệnh trên lúa.

Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công tran trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Chi cục TT & BVTN Ninh Bình (để b/c);
- Lãnh đạo UBND phường (để b/c);
- Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hùng